

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bãi bỏ trong lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi quản lý của Sở Tài chính tỉnh Điện Biên**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bãi bỏ trong lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi quản lý của Sở Tài chính tỉnh Điện Biên (có phụ lục danh mục cụ thể kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính; UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /k

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Trung tâm Công báo, Tin học - VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT.



Mùa A Sơn

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC QUẢN LÝ CÔNG SẢN  
THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI CHÍNH TỈNH ĐIỆN BIÊN**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 258/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2018 của Chủ tịch Ủy  
Ban nhân dân tỉnh Điện Biên)



**I. Thủ tục hành chính mới ban hành**

| TT | Tên thủ tục hành chính                                      | Thời hạn giải quyết                                          | Địa điểm thực hiện                                                                                                    | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                             |
|----|-------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1  | Thanh toán chi phí có liên quan đến việc xử lý tài sản công | Không quá 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ. | - Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Tài chính tỉnh Điện Biên<br>- Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện | Không có    | - Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;<br>- Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công. |
| 2  | Mua quyền hóa đơn                                           | Không quá 05 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ  |                                                                                                                       | Không có    |                                                                                                                                                                            |
| 3  | Mua hóa đơn lẻ                                              | Không quá 05 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ  |                                                                                                                       | Không có    |                                                                                                                                                                            |

**II. Thủ tục hành chính bãi bỏ**

| STT | Số hồ sơ TTHC   | Tên thủ tục hành chính                                                                                    | Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ, hủy bỏ thủ tục hành chính                                                                                                                 | Lĩnh vực         | Cơ quan thực hiện                               |
|-----|-----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|-------------------------------------------------|
| 1.  | T-DBI-287476-TT | Thủ tục mua bán hóa đơn bán tài sản nhà nước và hóa đơn bán tài sản tịch thu sung quỹ nhà nước (cấp tỉnh) | - Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;<br>- Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công. | Quản lý công sản | Sở Tài chính                                    |
| 2.  | T-DBI-287976-TT | Thủ tục mua bán hóa đơn bán tài sản nhà nước và hóa đơn bán tài sản tịch thu sung quỹ nhà nước            |                                                                                                                                                                            | Quản lý công sản | Phòng Tài chính – Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện |